

Số: **2805**/BHXH-BC

V/v báo cáo tình hình thực hiện
NĐ13/2006/NĐ-CP, QĐ số 09/2007/QĐ-
TTg, đăng ký tài sản nhà nước

Hà Nội, ngày **8** tháng 7 năm 2010

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Đại diện BHXH Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Báo Bảo hiểm xã hội;
- Tạp chí Bảo hiểm xã hội;
- Trường Đào tạo nghiệp vụ BHXH;
- Trung tâm Thông tin;
- Trung tâm lưu trữ;
- Viện khoa học BHXH;
- Ban QLDA Đầu tư xây dựng.

Qua kiểm tra, rà soát, nhập số liệu đăng ký tài sản nhà nước của Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là BHXH tỉnh), các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam vào Chương trình quản lý đăng ký tài sản nhà nước phiên bản 1.0 của Bộ Tài chính còn một số tồn tại, sai sót cần khẩn trương khắc phục. Cụ thể như: việc kê khai đăng ký trụ sở làm việc, ô tô và tài sản của các đơn vị có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên chưa đầy đủ các thông tin theo đúng mẫu quy định; một số thông tin của tài sản đã đăng ký chưa hợp lý, còn nhiều sai sót; nhiều đơn vị chưa kê khai đầy đủ tài sản phải đăng ký của các đơn vị trực thuộc; việc triển khai thực hiện Nghị định 13/2006/NĐ-CP ngày 24/11/2006 của Chính phủ về xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản, Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước tiến độ chậm, chưa đáp ứng yêu cầu.

Để đảm bảo chất lượng và tiến độ tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính về tình hình quản lý và sử dụng tài sản nhà nước của toàn ngành và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý tài sản là nhà, đất. Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện khẩn trương một số nội dung cụ thể sau:

I. Tập trung rà soát những tài sản thuộc diện phải đăng ký kê khai (bao gồm: nhà, đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại;

tài sản khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên); tình hình biến động tăng (mua sắm, tiếp nhận...), giảm (điều chuyển, nhượng bán, thanh lý...) trong năm 2009, báo cáo về Bảo hiểm xã hội Việt Nam **trước ngày 15/7/2010** để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính. Cụ thể:

1. Rà soát tình hình tài sản thuộc diện phải đăng ký kê khai của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý như sau:

a) Đối với tài sản đến nay chưa thực hiện đăng ký kê khai tài sản nhà nước theo danh mục Phụ lục số 01, yêu cầu phân loại rõ đơn vị nào không có tài sản thuộc diện phải đăng ký theo quy định và đơn vị có tài sản phải đăng ký theo quy định nhưng chưa đăng ký. Cụ thể:

- Lập Danh mục các đơn vị không có tài sản phải đăng ký gửi về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thống nhất Danh mục trong Cơ sở dữ liệu.

- Yêu cầu BHXH các tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam có tài sản phải đăng ký nhưng chưa đăng ký, căn cứ vào hướng dẫn tại Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10/4/2007 của Bộ Tài chính và mục 1 phần II Công văn số 3784/BHXH-KHTC ngày 12/10/2007 của BHXH Việt Nam về hướng dẫn quản lý, sử dụng tài sản để lập ngay Tờ khai đăng ký tài sản (theo mẫu đính kèm) gửi về Ban Chi để cập nhật số đầu kỳ vào Cơ sở dữ liệu. Thông tin trên Tờ khai đăng ký tài sản phải điền đầy đủ, không được bỏ sót.

b) Đối với tài sản đã thực hiện đăng ký kê khai tài sản theo quy định: rà soát lại Tờ khai đăng ký lần đầu, trường hợp trên tờ khai chưa điền đầy đủ thông tin, yêu cầu kê khai bổ sung thông tin còn thiếu gửi về Ban Chi để bổ sung thông tin vào Cơ sở dữ liệu.

c) Đối với các trường hợp tài sản của đơn vị bị thiếu hồ sơ cung cấp các thông tin khi lập Tờ khai đăng ký lần đầu thì đơn vị tự xác lập số liệu để thực hiện kê khai tạm thời như sau:

- Về diện tích đất khuôn viên: lấy số liệu theo kết quả tự đo vẽ thực tế do đơn vị trực tiếp sử dụng để thực hiện kê khai tạm thời;

- Về giá đất: lấy giá đất của vị trí tương ứng trong Bảng giá đất do UBND tỉnh, thành phố (nơi đơn vị có trụ sở) quy định và công bố áp dụng cho năm 2008 để kê khai tạm thời;

- Về diện tích nhà: lấy số liệu theo kết quả tự đo vẽ thực tế do đơn vị trực tiếp sử dụng thực hiện để kê khai tạm thời;

- Về đơn giá nhà: lấy đơn giá cùng loại trong Bảng giá tính bồi thường thiệt hại về tài sản khi nhà nước thu hồi đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (nơi đơn vị có trụ sở) công bố (tra cứu trong chuyên mục Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên trang Website <http://taisancong.vn>). Trường hợp địa phương không ban hành Bảng giá tính bồi thường thiệt hại về tài sản, thì cho phép Thủ trưởng đơn vị tự xác định đơn giá để kê khai tạm thời.

2. Đề nghị kiểm tra, rà soát, đối chiếu lại số liệu đã báo cáo đối với các tài sản theo danh mục phụ lục số 02 đính kèm Công văn này để thực hiện chỉnh sửa báo cáo, lập lại tờ khai đăng ký tài sản cho hợp lý gửi về Ban Chi.

3. Yêu cầu thực hiện báo cáo tăng, giảm tài sản phải đăng ký thực tế trong năm 2009 (theo mẫu B04-BH chế độ kế toán BHXH Việt Nam) gửi về Ban Chi để cập nhật tình hình biến động tài sản vào Cơ sở dữ liệu. Các đơn vị không có biến động tài sản trong năm 2009 cũng phải báo cáo bằng văn bản để thống nhất số liệu.

II. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước:

1. Yêu cầu BHXH các tỉnh, các đơn vị trực thuộc báo cáo tiến độ, tình hình triển khai thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý, nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất, kiến nghị.

2. Đối với các đơn vị chưa triển khai thực hiện, yêu cầu căn cứ vào các quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/7/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước thực hiện theo trình tự sau:

a) Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội huyện, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, thực hiện:

- Lập báo cáo kê khai đầy đủ từng cơ sở nhà, đất được giao trực tiếp quản lý, sử dụng đúng hiện trạng quản lý, sử dụng theo Mẫu 01/HC-SN-DN (kèm theo văn bản này) đối với từng cơ sở nhà, đất.

Nguyên giá theo sổ sách kế toán của từng cơ sở nhà, đất tại Mẫu 01/HC-SN-DN bao gồm nguyên giá tài sản trên đất đang theo dõi trên sổ sách kế toán và giá trị quyền sử dụng đất đã được xác định và tính vào giá trị tài sản của các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất (sau đây gọi tắt là Nghị định số 13/2006/NĐ-CP).

Trường hợp đơn vị sử dụng nhà, đất chưa được xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP thì đơn vị sử dụng nhà, đất thực hiện theo hướng dẫn tại mục II, điểm 2 văn bản này.

- Căn cứ hiện trạng việc quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất, chức năng, nhiệm vụ được giao, biên chế được duyệt, tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc

theo quy định và các nguyên tắc, phương thức quy định tại Điều 2, Điều 5 và Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ đề đề xuất phương án xử lý từng cơ sở nhà, đất.

- Gửi hồ sơ: BHXH cấp huyện gửi 01 bộ hồ sơ đến BHXH tỉnh; các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam gửi 01 bộ hồ sơ đến Ban chỉ đạo 09 (đối với các địa phương có Ban chỉ đạo) hoặc Sở Tài chính (đối với các địa phương không có Ban chỉ đạo) **trước ngày 20/7/2010**; hồ sơ gồm có:

+ Báo cáo kê khai và đề xuất phương án xử lý theo quy định tại điểm a khoản này;

+ Báo cáo tổng hợp đối với tất cả các cơ sở nhà, đất đang quản lý, sử dụng theo Mẫu 02/TH (kèm theo văn bản này);

+ Bản sao các giấy tờ có liên quan đến cơ sở nhà, đất báo cáo (nếu có).

- Lưu 01 bộ hồ sơ tại đơn vị sử dụng nhà, đất.

b) Bảo hiểm xã hội tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam:

- Phối hợp với Ban chỉ đạo 09 (đối với các địa phương có Ban chỉ đạo) hoặc phối hợp với Sở Tài chính (đối với các địa phương không có Ban chỉ đạo) để tổng hợp, kiểm tra và lập Biên bản kiểm tra hiện trạng nhà, đất theo Mẫu 03/BB (kèm theo văn bản này) đối với từng cơ sở nhà, đất đã kê khai báo cáo xong **trước ngày 15/8/2010**.

- Tổng hợp báo cáo các cơ sở nhà, đất theo Mẫu 04/TH (kèm theo văn bản này) theo địa bàn từng quận, huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh xong **trước ngày 25/8/2010**.

- Gửi Ban chỉ đạo 09 hoặc Sở Tài chính Biên bản kiểm tra (theo Mẫu 03/BB), Bảng tổng hợp (theo Mẫu 04/TH), bản giải trình phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất (nếu có) và hồ sơ liên quan để Ban chỉ đạo 09 hoặc Sở Tài chính xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chính thức bằng văn bản gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam, đồng gửi Bộ Tài chính.

- Gửi Bảng tổng hợp (theo Mẫu 04/TH), bản giải trình phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất (nếu có) và báo cáo kết quả về Bảo hiểm xã hội Việt Nam **trước ngày 30/8/2010**.

c) Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện lập báo cáo kê khai đề xuất phương án xử lý từng cơ sở nhà, đất do các đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng theo đúng mẫu biểu và thời gian quy định.

Trường hợp đến 30/8/2010 các cơ quan chức năng tại địa phương chưa phối hợp với đơn vị để tổng hợp, kiểm tra và lập Biên bản kiểm tra hiện trạng nhà, đất theo Mẫu 03/BB và phương án tổng thể sắp xếp xử lý đối với các cơ sở nhà, đất là trụ sở làm việc trên địa bàn, đề nghị đơn vị báo cáo về Bảo hiểm xã

hội Việt Nam phương án **đề xuất** sắp xếp xử lý đối với các cơ sở nhà, đất là trụ sở làm việc trên địa bàn theo mẫu số 04/TH₁ (nêu rõ từng cơ sở, đề nghị được giữ lại tiếp tục sử dụng, nhượng bán, điều chuyển...) để Bảo hiểm xã hội Việt Nam có cơ sở báo cáo Bộ Tài chính.

III. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định 13/2006/NĐ-CP ngày 24/11/2006 của Chính phủ về việc xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản:

1. Yêu cầu Bảo hiểm xã hội các tỉnh, các đơn vị trực thuộc báo cáo tiến độ, tình hình triển khai thực hiện việc xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý, nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất, kiến nghị.

2. Trường hợp đơn vị sử dụng nhà, đất chưa được xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP thì đơn vị sử dụng nhà, đất phải báo cáo rõ nguyên nhân và yêu cầu căn cứ vào hướng dẫn tại công văn số 4267/BHXH-KHTC ngày 17/11/2006 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị tài sản theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP, **trước ngày 15/7/2010** BHXH các tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phải gửi ngay văn bản đề nghị kèm theo báo cáo việc sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến Sở Tài chính để xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản trên cơ sở diện tích đất và giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định, công bố vào ngày 01 tháng 01 hàng năm theo mục đích sử dụng tại thời điểm báo cáo kê khai.

Trường hợp đơn vị chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phải gửi các văn bản có liên quan đến quyền sử dụng đất như: Quyết định giao đất, biên bản bàn giao đất.

3. Trường hợp đơn vị không có giấy tờ chứng minh Quyền sử dụng đất thì phải làm thủ tục xác lập quyền sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật về đất đai.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện theo đúng mẫu biểu và thời gian quy định.

5. Yêu cầu BHXH các tỉnh, các đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả về Bảo hiểm xã hội Việt Nam **trước ngày 30/8/2010**.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam yêu cầu các đơn vị khẩn trương thực hiện các công việc nêu trên, báo cáo gửi về Ban Chi - Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo đúng thời gian quy định, đồng thời gửi qua hộp thư điện tử dvhung@vss.gov.vn để kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính.

Đối với các đơn vị không chấp hành nghiêm túc quy định về báo cáo kê khai tài sản nhà nước và các nội dung trong văn bản này, Bảo hiểm xã hội Việt

Nam tạm dừng cấp kinh phí có liên quan đến mua sắm, sửa chữa tài sản nhà nước năm 2010; đồng thời xem xét trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng đơn vị theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD(để báo cáo);
- Lưu VT, Ban Chi (2 bản).*gk/*

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Khương

Nguyễn Đình Khương

**TỜ KHAI HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG NHÀ, ĐẤT
THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC VÀ ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ**
(Dùng cho việc kê khai từng địa chỉ nhà đất)

- 1- Tên tổ chức kê khai:**
- Địa chỉ nhà, đất kê khai:.....
 - Địa chỉ trụ sở (giao dịch):.....ĐT:.....
 - Thành lập theo Quyết định số..... ngày.....tháng.....năm..... của.....
 - Loại hình của tổ chức (cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước):.....
 - Ngành nghề hoạt động chính (đối với TCT, Công ty):.....

2- Cấp quản lý:.....

- 3- Cơ cấu, tổ chức biên chế tại cơ sở nhà, đất kê khai:**
- Số lượng các phòng, ban chức năng:.....
 - Số cán bộ, công nhân:.....
- Trong đó: + Số lao động trong biên chế:.....
+ Số lao động hợp đồng:.....

- 4- Hiện trạng sử dụng đất:**
- Tổng diện tích khuôn viên đất được giao quản lý:.....m²;
- Trong đó:

Chỉ tiêu	Diện tích (m ²)	Sử dụng từ năm
Sử dụng làm trụ sở làm việc		
Sử dụng làm công trình sự nghiệp		
Sử dụng làm cơ sở SX-KD-DV		
Cho mượn		
Cho thuê		
Đã bố trí làm nhà ở, đất ở		
Đang bị lấn chiếm		
Sử dụng vào mục đích khác		
Chưa sử dụng		

5- Hiện trạng sử dụng nhà, tài sản trên đất:

S T T	NGÔI NHÀ	SỐ TẦNG	KẾT CẤU CHÍNH	TÌNH TRẠNG NHÀ	DT XD (m ²)	TỔNG DT SẢN XD (m ²)	CHIA RA (m ²)						
							Trụ sở LV	Công trình SN	SX, KD, DV	Cho thuê	Nhà ở	Sử dụng khác	Chưa sử dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Ngôi 1												
2	Ngôi 2												
3	Ngôi 3												
...													
Tổng Công													

6- Hình thức quản lý, sử dụng đất: (Do Nhà nước giao; tiếp quản; nhận chuyển nhượng; nguồn gốc khác...)

- Diện tích đất được giao không thu tiền sử dụng đất:.....m²;
- Diện tích đất được giao có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền sử dụng đất đã nộp có nguồn gốc ngân sách nhà nước:.....m²;
- Diện tích đất được Nhà nước cho thuê:.....m²;
- Diện tích đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng và tiền đã trả có nguồn gốc ngân sách nhà nước:.....m²;
- Diện tích đất quản lý, sử dụng theo hình thức khác:.....m².

7- Hình thức quản lý, sử dụng nhà, tài sản trên đất:

- Diện tích nhà được Nhà nước giao:.....m²;
- Diện tích nhà được thuê của Nhà nước:.....m²;
- Diện tích nhà được thuê của tổ chức, cá nhân khác:.....m²;
- Diện tích nhà nhận chuyển nhượng quyền sở hữu bằng nguồn vốn không có nguồn gốc NSNN:.....m²;
- Diện tích nhà nhận chuyển nhượng quyền sở hữu bằng nguồn vốn có nguồn gốc NSNN:.....m²;
- Diện tích nhà do đơn vị đầu tư, xây dựng bằng nguồn vốn không có nguồn gốc NSNN:.....m²;
- Diện tích nhà do đơn vị đầu tư, xây dựng bằng nguồn vốn có nguồn gốc NSNN:.....m²;
- Diện tích nhà được tạo lập bằng hình thức khác:.....m².

8- Hồ sơ, giấy tờ về nhà, đất:

- Được giao, được bố trí, được cấp theo văn bản số:....ngày...tháng...năm... của....
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:..... ngày...tháng...năm...
- Hợp đồng thuê đất số:..... ngày...tháng...năm...
- Hợp đồng thuê nhà số:..... ngày...tháng...năm...
- Các hồ sơ, giấy tờ khác có liên quan: Giấy phép xây dựng, Quyết định điều chuyển của cấp có thẩm quyền...

9- Nghĩa vụ tài chính đối với khuôn viên đất đã thực hiện:

09582982

.....
.....
10- Nguyên giá theo sổ sách kế toán:

- Giá trị quyền sử dụng đất:..... đồng, trong đó:
 - + Phần diện tích đất được giao không thu tiền sử dụng đất:..... đồng;
 - + Phần diện tích đất được giao có thu tiền sử dụng đất:..... đồng;
 - + Phần diện tích đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng:..... đồng......
- Nguyên giá nhà, tài sản trên đất:..... đồng, trong đó:
 - + Ngôi 1: đồng;
 - + Ngôi 2: đồng;
 - + Ngôi 3: đồng;
 - + Ngôi 4: đồng;.....
.....

11- Đề xuất phương án xử lý:

- Diện tích nhà, đất đề nghị Nhà nước thu hồi:.....m² đất,.....m² sàn xây dựng nhà;
- Diện tích nhà, đất đề nghị được tiếp tục sử dụng:.....m² đất,.....m² sàn xây dựng nhà;
- Diện tích nhà, đất đề nghị được điều chuyển, hoán đổi:.....m² đất,.....m² sàn xây dựng nhà;
- Diện tích nhà, đất đề nghị được bán, chuyển nhượng:.....m² đất,.....m² sàn xây dựng nhà;
- Diện tích đất đề nghị được chuyển mục đích sử dụng:.....m² đất;
- Diện tích nhà, đất đang bố trí làm nhà ở đề nghị được di chuyển đi nơi khác:.....m² đất,.....m² sàn xây dựng nhà;
- Diện tích nhà, đất đề nghị được chuyển mục đích sử dụng làm nhà ở:.....m² đất,.....m² sàn xây dựng nhà;
- Các đề nghị khác (nếu có):.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

12- Cam kết của tổ chức kê khai: Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung kê khai trên đây. Tờ khai được lập thành 02 bản: 01 bản gửi cơ quan chủ quản cấp trên, 01 bản lưu tại tổ chức kê khai.

13- Sơ đồ vị trí nhà, đất:

Ghi chú:.....
.....

NGƯỜI LẬP TỜ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

.....
.....
.....
.....

Ngày.....tháng.....năm.....
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

09582982

HƯỚNG DẪN
LẬP TỜ KHAI HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG NHÀ, ĐẤT
THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC VÀ ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ
(Mẫu 01/HC-SN-DN)

I- Yêu cầu lập Tờ khai.

- Kê khai rõ ràng, đầy đủ các nội dung của Tờ khai, có bản vẽ sơ đồ vị trí nhà, đất.
- Tuyệt đối không được tẩy, xoá, kê khai không rõ ràng.
- Số liệu đảm bảo tính chính xác và phù hợp.
- Đính kèm các tài liệu, hồ sơ có liên quan.
- Việc kê khai, xác nhận đảm bảo đúng thẩm quyền quy định.
- Tất cả các loại hình cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, công ty nhà nước đều sử dụng chung mẫu Tờ khai này.

II- Hướng dẫn cụ thể việc lập Tờ khai.

- Góc trên cùng bên trái: Ghi 1 trong 2 dòng tên cơ quan chủ quản cấp trên là Bộ, ngành, Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; dòng còn lại để trống.

1- Tên tổ chức kê khai: Ghi tên đầy đủ của cơ quan, đơn vị, tổ chức, công ty đang trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất (không viết tắt), chữ in hoa.

- Địa chỉ nhà, đất kê khai: Ghi đầy đủ theo số nhà, đường phố (tô), phường (xã, thị trấn), quận (huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh), thành phố trực thuộc Trung ương (tỉnh). Một tổ chức kê khai có thể có nhiều địa chỉ nhà, đất kê khai.

- Địa chỉ trụ sở (giao dịch): Ghi đầy đủ các tiêu chí như đối với địa chỉ nhà, đất kê khai, số điện thoại liên hệ.

- Thành lập: Ghi đầy đủ số hiệu, ngày tháng năm và cấp Quyết định thành lập (mới nhất).

- Loại hình của tổ chức: Ghi rõ loại hình hoạt động của tổ chức phù hợp với Quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền.

- Ngành nghề hoạt động chính: Chỉ dùng riêng đối với Tổng công ty và công ty nhà nước.

2- Cấp quản lý: Ghi rõ tên Bộ, ngành, Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trường hợp tổ chức kê khai là đơn vị dự toán cấp 3, cấp 4 thì phải ghi tên cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp trước, tên Bộ, ngành, Tổng công ty, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau.

3- Cơ cấu, tổ chức biên chế tại cơ sở nhà, đất kê khai: Chỉ kê khai đối với cơ cấu, tổ chức biên chế, số cán bộ, công nhân hiện đang công tác, làm việc tại địa chỉ nhà, đất kê khai đó.

4- Hiện trạng sử dụng đất.

- Tổng diện tích khuôn viên đất được giao quản lý: Ghi tổng diện tích khuôn viên đất theo đơn vị tính m² hiện đang quản lý, sử dụng, không kê khai diện tích nhà vào mục này.

- Các chỉ tiêu về khuôn viên đất: Ghi theo hiện trạng đang quản lý, sử dụng đất chi tiết theo từng mục đích sử dụng và năm đưa vào sử dụng, chỉ tiêu nào không có thì gạch chéo. Tổng diện tích kê khai của các chỉ tiêu phải bằng với tổng diện tích khuôn viên đất được giao quản lý. Trường hợp sử dụng đan xen không tách biệt được giữa các mục đích sử dụng đất khác nhau thì ghi theo mục đích sử dụng chính.

5- Hiện trạng sử dụng nhà: Ghi theo từng ngôi nhà độc lập, đảm bảo số thứ tự ngôi nhà đúng với sơ đồ đính kèm và đầy đủ các tiêu chí theo mẫu biểu, chỉ tiêu nào không có thì gạch chéo. Tổng diện tích kê khai theo các mục đích sử dụng (cột 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14) phải bằng với tổng diện tích sàn xây dựng (cột 7). Trường hợp sử dụng đan xen không tách biệt được giữa các mục đích sử dụng nhà khác nhau thì ghi theo mục đích sử dụng chính.

6- Hình thức quản lý, sử dụng đất: Ghi theo 1 trong các hình thức của mẫu biểu, trường hợp trên cùng khuôn viên đất có nhiều hình thức sử dụng khác nhau thì chia tách theo từng hình thức đảm bảo tổng diện tích bằng với tổng diện tích khuôn viên đất được giao quản lý (đã kê khai tại mục 4). Trường hợp trên cùng khuôn viên đất nhưng do nhiều đơn vị sử dụng thì phải ghi vào chỉ tiêu cuối cùng (Diện tích đất quản lý, sử dụng theo hình thức khác) là Sử dụng chung.

7- Hình thức quản lý, sử dụng nhà: Ghi theo 1 trong các hình thức của mẫu biểu theo diện tích sàn xây dựng, trường hợp cùng 1 ngôi nhà được tạo lập bằng nhiều hình thức khác nhau thì ghi theo hình thức tạo lập chính, đảm bảo tổng diện tích nhà của các hình thức bằng với tổng diện tích sàn xây dựng (đã kê khai tại cột 7 mục 5). Trường hợp cùng 1 ngôi nhà nhưng do nhiều đơn vị sử dụng thì phải ghi diện tích sàn xây dựng hiện đang sử dụng của đơn vị.

8- Hồ sơ, giấy tờ về nhà, đất: Ghi đầy đủ các loại giấy tờ pháp lý về nhà, đất như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất, Hợp đồng thuê nhà... Trường hợp không có giấy tờ thì phải ghi rõ là Không có.

9- Nghĩa vụ tài chính đối với khuôn viên đất đã thực hiện: Tiền sử dụng đất đã nộp, tiền thuê đất đã nộp (nộp 1 lần cho nhiều năm hoặc nộp hàng năm), tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả, các khoản phí và lệ phí về đất...

10- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: Đối với các trường hợp sử dụng đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất, giao có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn, giao có thu tiền sử dụng đất mà tiền sử dụng đất đã nộp thuộc vốn ngân sách nhà nước, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất mà tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả thuộc vốn ngân sách nhà nước... thì được ghi theo kết quả xác định giá trị quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP ngày 24/1/2006 của Chính phủ và Thông tư số 29/2006/TT-BTC ngày 4/4/2006 của Bộ Tài chính.

Trường hợp đơn vị sử dụng nhà, đất chưa được xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP thì đơn vị sử dụng nhà, đất có văn bản đề nghị Sở Tài chính xác định giá trị quyền sử dụng đất theo quy định.

Trường hợp đơn vị sử dụng nhà, đất thuộc Trung ương quản lý không thuộc đối tượng xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP, nhưng cơ sở nhà, đất này phải thu hồi do sử dụng không đúng quy định; được điều chuyển giữa các Bộ, ngành, các địa phương; được bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì đơn vị sử dụng nhà, đất có văn bản đề nghị Sở Tài chính xác định giá trị quyền sử dụng đất theo quy định.

11- Đề xuất phương án xử lý: Do tổ chức kê khai đề xuất đảm bảo phù hợp với quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/7/2007 của Bộ Tài chính.

12- Cam kết của tổ chức kê khai.

13- Sơ đồ vị trí nhà, đất: Vẽ khuôn viên đất, vị trí từng ngôi nhà có đánh số thứ tự, đảm bảo đồng dạng với thực tế, không theo tỷ lệ. Trường hợp đã có bản vẽ sơ đồ nhà, đất thì sử dụng bản vẽ đó.

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG NHÀ, ĐẤT

Hôm nay, vào lúc giờ ngày tháng năm

Thành phần đoàn kiểm tra gồm có:

1- Đại diện đơn vị sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước:

- Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

- Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

- Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

2- Đại diện cơ quan quản lý cấp trên/Ban chỉ đạo 09 cấp Bộ, ngành,

Tổng công ty:

- Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

- Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

- Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

3- Đại diện Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan/Ban chỉ đạo 09 cấp tỉnh:

- Ông/Bà:..... Cơ quan:.....

- Ông/Bà:..... Cơ quan:.....

- Ông/Bà:..... Cơ quan:.....

Cùng tiến hành kiểm tra hiện trạng nhà, đất tại địa chỉ:

.....

I- HỒ SƠ PHÁP LÝ VỀ NGUỒN GỐC NHÀ, ĐẤT:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

II- KẾT QUẢ KIỂM TRA HIỆN TRẠNG NHÀ ĐẤT:

1- Các chỉ tiêu về diện tích nhà, đất:

CHỈ TIÊU	THEO BÁO CÁO KÊ KHAI	THEO THỰC TẾ KIỂM TRA
1- Tổng số ngôi nhàngôingôi
2- Diện tích khuôn viên đất:m ²m ²
3- Diện tích xây dựng nhà:m ²m ²
4- Diện tích sàn sử dụng nhà:m ²m ²

2- Sơ đồ nhà, đất: (bản vẽ kèm theo)

3- Hiện trạng sử dụng đất:

- Diện tích sử dụng vào mục đích chính (làm việc):.....m²
- Diện tích cho mượn:.....m²
- Diện tích cho thuê:.....m²
- Diện tích đã bố trí làm nhà ở, đất ở:.....m²
- Diện tích đang bị lấn chiếm:.....m²
- Diện tích sử dụng vào mục đích khác:.....m²
- Diện tích bỏ trống, chưa sử dụng:.....m²

4- Hiện trạng sử dụng nhà:

- Nhà.....cấp hạng.....số tầng.....hiện trạng sử dụng.....
- Nhà.....cấp hạng.....số tầng.....hiện trạng sử dụng.....
- Nhà.....cấp hạng.....số tầng.....hiện trạng sử dụng.....
- Nhà.....cấp hạng.....số tầng.....hiện trạng sử dụng.....
- Nhà.....cấp hạng.....số tầng.....hiện trạng sử dụng.....
- Nhà.....cấp hạng.....số tầng.....hiện trạng sử dụng.....

5- Nguyên giá theo sổ sách kế toán:

- Về đất:..... đồng, trong đó:
 - + Phần diện tích đất được giao không thu tiền sử dụng đất:.....đồng;
 - + Phần diện tích đất được giao có thu tiền sử dụng đất:.....đồng;
 - + Phần diện tích đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng:.....đồng.
-
- Về nhà:..... đồng, trong đó:
 - + Ngôi 1: đồng;
 - + Ngôi 2: đồng;
 - + Ngôi 3: đồng;
-

09582982

III- Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NHÀ, ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC:

.....
.....
.....
.....
.....

IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN/BAN CHỈ ĐẠO 09 CẤP BỘ, NGÀNH, TỔNG CÔNG TY:

.....
.....
.....
.....
.....

V- Ý KIẾN CỦA SỞ TÀI CHÍNH VÀ CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN/BAN CHỈ ĐẠO 09 CẤP TỈNH:

.....
.....
.....
.....
.....

Biên bản được lập thànhbản và kết thúc vào lúcgiờ cùng ngày.

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP
TRÊN/BAN CHỈ ĐẠO 09 CẤP BỘ,
NGÀNH, TCT
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN SỞ TÀI CHÍNH
VÀ CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN/
BAN CHỈ ĐẠO 09 CẤP TỈNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

09582982

Bộ, ngành, TCT:.....
 UBND tỉnh, TP:.....
 Đơn vị:.....

Mẫu 02/TH
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 83/2007/TT-BTC
 ngày 16/7/2007 của Bộ Tài chính)

BẢNG TỔNG HỢP
 HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG NHÀ, ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC
 CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP, CÁC TỔ CHỨC, CÔNG TY NHÀ NƯỚC
 (Dùng cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước
 để tổng hợp các cơ sở nhà, đất đã kê khai theo Mẫu 01/HC-SN-DN)

S T T	TÊN ĐƠN VỊ	CƠ QUAN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP	ĐỊA CHỈ NHÀ, ĐẤT BÁO CÁO	HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT (m ²)								HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG NHÀ										Thuê của tổ chức, cá nhân khác	
				Tổng diện tích	Trong đó						Số ngôi nhà	Kết cấu chính	Tình trạng nhà	DT XD (m ²)	Tổng DT sản XD (m ²)	Trong đó (m ²)							
					Trụ sở	SX KD DV	Làm nhà ở	Cho thuê, mượn	Bị chiếm dụng	Sử dụng khác						Chưa sử dụng	Trụ sở	SX KD DV	Làm nhà ở	Cho thuê, mượn	Sử dụng khác		Chưa sử dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...
 THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, họ tên và đóng dấu)

Bộ, ngành, TCT:.....
 UBND tỉnh, TP:.....
 Sở, ngành:.....
 UBND quận, huyện:.....

Mẫu 04/TH
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 83/2007/TT-BTC
 ngày 16/7/2007 của Bộ Tài chính)

BẢNG TỔNG HỢP
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC
 (Dùng cho cơ quan chủ quản thuộc Trung ương và địa phương)

S T T	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT	ĐỊA CHỈ NHÀ, ĐẤT BẢO CÁO	THU HỒI		CHUYỂN GIAO NHÀ Ở, ĐẤT Ở		ĐIỀU CHUYỂN		BÁN TS, CHUYỂN NHƯỢNG ĐẤT		GIỮ LẠI TIẾP TỤC SỬ DỤNG		CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG		ĐI ĐỔI DO Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG		PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ KHÁC		GHI CHÚ
				Nhà (m ²)	Đất (m ²)	Nhà (m ²)	Đất (m ²)	Nhà (m ²)	Đất (m ²)	Nhà (m ²)	Đất (m ²)	Nhà (m ²)	Đất (m ²)	Nhà (m ²)	Đất (m ²)	Nhà (m ²)	Đất (m ²)	Nhà (m ²)	Đất (m ²)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
I	Khối cơ quan hành chính																			
1	Cơ quan...																			
2	...																			
II	Khối đơn vị sự nghiệp																			
1	Đơn vị...																			
2	...																			
III	Khối các tổ chức																			
1	Tổ chức...																			
2	...																			
IV	Khối công ty nhà nước																			
1	Công ty...																			
2	...																			
	Tổng cộng:																			

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...
 THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, họ tên và đóng dấu)